

Số: 383/2020/QĐST- HNGĐ

HL, ngày 19 tháng 8 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 471/2020/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1994.

Nơi ĐKKHTT: Thôn Đ, xã P, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hải N1, sinh năm 1995.

Nơi ĐKKHTT: Tổ 19, khu 2, phường H, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Hải N1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Hải N1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Hải N1 có 01 con chung là Nguyễn Gia H, sinh ngày 23/5/2019. Chị N là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Ninh không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Hải N1 không có tài sản chung, công nợ chung nên không đề cập giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện nộp 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002576 ngày 15/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL. Trả lại cho chị N 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP HL;
- THADS TP HL;
- UBND phường H, tp HL;
- tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích

